



THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH NƯỚC SẠCH SỐ 3 HÀ NỘI

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 0106973513 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01 tháng 09 năm 2015)

Địa chỉ: Số 8C Đinh Công Tráng, P. Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04 3825 7670

Fax: 04 3933 2892

Website: nuocsachso3hn.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Ông TRỊNH KIM GIANG **Chức vụ:** Chủ tịch Hội đồng quản trị

Hà Nội, Tháng 12 năm 2016



THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH

NƯỚC SẠCH SỐ 3 HÀ NỘI

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 0106973513 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01 tháng 09 năm 2015)

Địa chỉ: Số 8C Đinh Công Tráng, P. Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04 3825 7670

Fax: 04 3933 2892

Website: nuocsachso3hn.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Ông TRỊNH KIM GIANG **Chức vụ:** Chủ tịch Hội đồng quản trị

Hà Nội, Tháng 12 năm 2016





MỤC LỤC

	Trang
I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	3
1. Rủi ro về kinh tế.....	3
2. Rủi ro về luật pháp.....	5
3. Rủi ro đặc thù.....	5
4. Rủi ro khác.....	6
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	6
1. Tổ chức đăng ký giao dịch- Công ty cổ phần SXKD Nước sạch số 3 Hà Nội.....	6
2. Tổ chức tư vấn – Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall.....	6
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	7
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	8
2. Sơ đồ tổ chức, quản lý của Công ty.....	11
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	11
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Cơ cấu cổ đông.	17
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch.....	17
6. Hoạt động kinh doanh.....	18
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.....	23
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	25
9. Chính sách đối với người lao động.....	27
10. Chính sách cổ tức.....	29
11. Tình hình hoạt động tài chính.....	29
12. Tài sản.....	33
13. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo.....	35
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký đăng ký giao dịch.....	35
15. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh.....	39
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:.....	40
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	41
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị.....	41
2. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Ban kiểm soát.....	45
3. Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty:.....	48
4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty.....	50
VI. PHỤ LỤC.....	52



I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

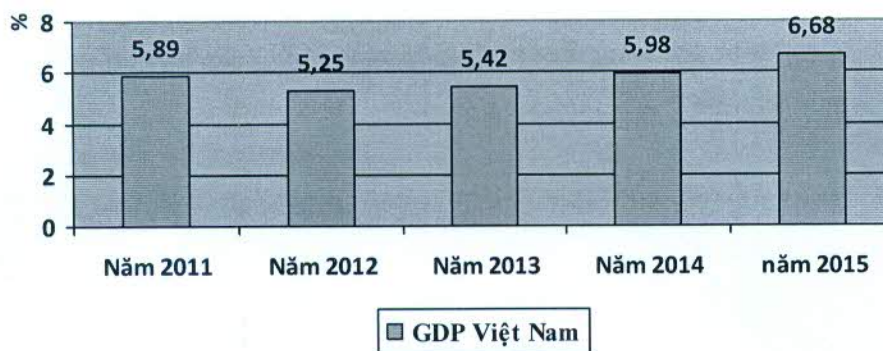
Rủi ro biến động của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất, tỷ giá, chính sách của Chính phủ thực hiện điều chỉnh các biến số kinh tế vĩ mô cũng như chính sách phát triển ngành sẽ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và của Công ty cổ phần SXKD Nước sạch số 3 Hà Nội nói riêng.

➤ Tốc độ tăng trưởng kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế là nhân tố vĩ mô quan trọng hàng đầu. Tốc độ tăng trưởng cao của nền kinh tế thể hiện quy mô sản xuất tăng và nhu cầu tiêu thụ cao của thị trường. Với đặc thù là ngành sản xuất kinh doanh nước sạch phục vụ trực tiếp cho đời sống của người dân nên công ty sẽ có được sự quan tâm và đầu tư của Nhà Nước.
- Theo số liệu mới nhất do Tổng cục Thống kê công bố tại ngày 26/12/2015, tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) năm 2015 của nước ta đạt 6,68% so với năm 2014, cao hơn hẳn mục tiêu 6,2% đã đề ra từ đầu năm, đồng thời khiến cho tốc độ tăng trưởng GDP bình quân 5 năm (2011-2015) đạt trên 5,9%. Đây là thành công rất lớn, cho thấy đà tăng trưởng đã trở lại mạnh mẽ sau mấy năm khó khăn vừa qua của nền kinh tế.
- Để đảm bảo tính bền vững trong hoạt động, Ban lãnh đạo Công ty luôn bám sát với tình hình kinh tế trong nước và quốc tế để xây dựng kế hoạch kinh doanh ngắn hạn và dài hạn phù hợp với từng thời kỳ phát triển.

Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn 2011-2015

Tốc độ tăng trưởng GDP Việt Nam 2011 -2015



Nguồn: Tổng cục thống kê



➤ **Lạm phát**

- Năm 2015, ghi nhận chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng thấp nhất trong nhiều năm trở lại đây, chỉ ở mức 0,63%. Tháng 1 năm 2016, lạm phát ở mức 0,8% (so cùng kỳ), tăng nhẹ so với tháng trước. Lạm phát được duy trì ở mức thấp, thấp hơn tăng trưởng GDP và thấp hơn mức mục tiêu đề ra 5%, nguyên nhân được xác định đến từ sự giảm giá của hai nhóm mặt hàng năng lượng và lương thực, vốn đóng góp một tỷ lệ đáng kể trong rổ hàng hóa tính CPI.
- Giá dầu thô thế giới giao ngay chứng kiến mức giảm kỷ lục những tháng cuối năm 2015 và đầu năm 2016, ghi nhận mức thấp nhất trong 12 năm (kể từ khi giá dầu Brent chạm đáy tháng 4/2004). Việc giá dầu giảm tạo thách thức rất lớn đối với nguồn thu ngân sách trong bối cảnh thâm hụt ngân sách nhà nước đang ở mức báo động, tuy nhiên yếu tố này giúp doanh nghiệp giảm chi phí đầu vào, từ đó nới rộng biên lợi nhuận. Hơn nữa, diễn biến giá năng lượng đóng góp vào việc lạm phát chỉ tăng thấp hơn 1% (do chi phí đẩy tăng thấp) khiến giảm bớt lo ngại về nguy cơ giảm phát và tạo tiền đề để ổn định chính sách tiền tệ.

Biểu đồ 2: CPI một số năm gần đây



Nguồn: Tổng cục thống kê

Để quản lý hiệu quả hoạt động kinh doanh, Ban lãnh đạo Công ty cũng theo dõi sát diễn biến tình hình kinh tế xã hội trong nước và thế giới để xây dựng kế hoạch và chiến lược phát triển phù hợp, hạn chế bớt những ảnh hưởng tiêu cực từ các yếu tố vĩ mô.

➤ **Lãi suất**

- Đối với một doanh nghiệp thì rủi ro lãi suất là rủi ro khi chi phí lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành với nhau tùy theo cơ cấu nợ vay của các ngành đó.
- Ngoài các yếu tố thị trường, năng lực kinh doanh, lãi suất là yếu tố quan trọng hàng đầu đối với các doanh nghiệp vì doanh nghiệp chủ yếu vay ngân hàng. Chính vì vậy, chỉ cần một sự

